

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 489/2021/HS-PT

Ngày: 10/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Cầu

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Trương Công Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Hiệp - Kiểm sát viên.

Vào ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 501/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 404/2021/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021.

Bị cáo: Huỳnh Văn T (tên gọi khác: B), sinh ngày 21/9/1991 tại Đà Nẵng; nơi ĐKKTT và nơi cư trú: thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Bá S và bà Ngô Thị T (đều còn sống); có vợ là Nguyễn Thị Diễm H (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2012; nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Lê Thị Hồng T – Văn phòng luật sư Lê Thị Hồng T, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét quá trình hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/10/2020, anh Phạm Đức P là nhân viên quán Bò L Em tại số quận N thấy 01 con chó cảnh đi lạc nên có đem về quán nuôi và nhờ chị Đặng Thị Linh C, là vợ anh Trần Đình M đăng lên mạng xã hội tìm chủ sở hữu để trả lại.

Đến sáng ngày 08/10/2020, Phan Hoài N biết tại quán bò L Em đang nuôi giữ 01 con chó cảnh của N bị thất lạc, nên N rủ Huỳnh Văn T đến quán gặp anh M để xin lại con chó, anh M nói N đưa ra bằng chứng nhưng N không có bằng chứng gì, nên nhân viên quán không cho xin lại. N và T quay về nhà tìm hình ảnh của con chó, sau đó quay lại quán nhưng nhân viên quán không cho N nhận lại chó của N nên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. N bực tức bỏ về và hăm dọa nhân viên quán sẽ quay lại.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, N điện thoại cho Đinh Trọng D nhờ đến nhà N với nội dung “Đến nhà đi với anh bằng giúp con chó”. Lúc này D đang uống cà phê với Phạm Trần Minh T nên D rủ Minh T đi cùng. N điện thoại tiếp cho Nguyễn Thanh D1 cũng với nội dung nhờ đi bằng giúp chó. Lúc này Huỳnh Văn T đang chờ ở nhà N để đi lấy chó. Khi thấy D, Minh T và D1 đến nhà thì N đi xuống bếp lấy 02 con dao, quấn giẻ vào lưỡi dao và nhét giấu vào lưng quần, không để ai thấy và không nói cho ai biết việc N mang theo dao. Sau đó tất cả điều khiển 3 xe mô tô đến quán bò L Em. Lúc này khoảng 14h15’ cùng ngày, N dẫn cả nhóm đi vào quán, N la lối và chửi bới đòi lấy chó còn những người đi theo thì không có hành động gì. Nhân viên của quán thấy N la lối thì bỏ chạy hết ra ngoài. Thấy thế N cùng 4 người quay ra khỏi quán lên xe đi về. Khi Văn T chở N đi được một đoạn thì N nhìn thấy anh M đang đứng trên vỉa hè trước quán, N nói Văn T quay xe lại chạy đến chỗ anh M đứng. Anh M thấy N và Văn T lao tới thì bỏ chạy. N bảo Văn T “Đuổi theo”. Văn T chạy xe lên thẳng vỉa hè đuổi theo bám sát người anh M, anh M sợ hãi nhảy qua hàng rào, chạy vào quán, N tiếp tục nhảy xuống rút con dao Thái Lan đuổi theo. Khi anh M leo qua lan can thì bị trượt chân ngã. N chạy đến gần thì anh M quay người lại, N cầm dao bằng tay phải đâm thẳng đến trước trúng vào vùng bụng anh M. Anh M đẩy N ra và bị trượt ngã ngửa về sau. N tiếp tục trở dao nghịch lại rồi đâm thêm vài cái nhưng không trúng, anh M chạy ra sau bếp bỏ trốn. Một nhân viên của quán ném ghế về phía N để ngăn chặn nhưng không trúng. Khi thấy anh M đã trốn thoát, N không đuổi theo nữa và đi ra lên xe, Văn T đang đợi rồi cả hai chạy thẳng về nhà N. Trên đường đi về N rút 02 con dao xuống sông Hàn đoạn Trần Hưng Đạo gần cầu Rồng nên không thu hồi được.

Tại Bản kết luận giám định thương tích: Số 250 ngày 20/11/2020 của Trung tâm Pháp y thành phố Đà Nẵng xác định thương tích của anh Trần Đình M như sau:

1/ Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương thấu bụng, đứt gân cơ bụng, tổn thương thanh mạc hồng trần phía mạc treo, xuyên qua mạc treo đại tràng ngang, xuyên dạ dày bờ cong lớn mặt trước, mặt sau, vết thương gan đã cầm...

2/ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

3/ Xác định cơ chế và vật gây thương tích: Tồn thương nêu trên là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây thương tích phù hợp với vật sắc nhọn gây ra.

Tang vật thu giữ: Thu giữ tại quán bò L Em 01 video chứa nội dung ghi lại hình ảnh vụ việc xảy ra được lưu trữ trong 01 đĩa DVD.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 24/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Hoài N và Huỳnh Văn T phạm tội “Giết người”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt: Căn cứ Điểm n,p Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 57, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Hoài N 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/10/2021.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 07(bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28-9-2021, bị cáo Huỳnh Văn T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo là có phần nghiêm khắc, vì lỗi một phần của người bị hại khi không cho bị cáo nhận lại con chó của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình, với xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo Huỳnh Văn T không có ý kiến gì về tội danh, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Văn T phù hợp với các tài liệu chứng cứ, Kết luận giám định về thương tích và lời khai của người bị hại Trần Đình M. Khi phát hiện con chó của Phan Hoài N bị thất lạc được đăng tải lên mạng xã hội do quán “Bò L Em” đang nuôi giữ. Bị cáo N tìm đến quán để xin lại con chó nhưng anh M và nhân viên trong quán yêu cầu N đưa ra bằng chứng và không cho N nhận lại con chó nên xảy ra mâu thuẫn. Khi anh Trần Đình M đang đứng trên vỉa hè, lập tức N nói với bị cáo Huỳnh Văn T quay đầu xe đuổi theo anh M và khi cả hai áp sát đối mặt nhau thì bị N dùng dao Thái lan sắc nhọn đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng của anh M gây thương tích 36%. Mặc dù không muốn tước đoạt mạng sống của anh M, nhưng N cố tình sử dụng hung khí nguy hiểm khi đâm mạnh vào vùng trọng yếu trên cơ thể anh M có thể dẫn đến tử vong. Hành vi đó của bị cáo thể hiện ý thức chủ quan giúp N muốn tước đoạt mạng sống của người bị hại M và bỏ mặc hậu quả xảy ra. Hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “Giết

người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm kết án là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân xuất phát từ những điều nhỏ nhặt nhưng không làm chủ được bản thân nên N đã đâm thấu bụng, đứt gân cơ bụng, tổn thương thanh mạc hồng trần phía mạc treo, xuyên qua mạc treo đại tràng ngang, xuyên dạ dày bờ cong lớn mặt trước, mặt sau...Việc anh Trần Đình M không chết là do được cấp cứu kịp thời. Bị cáo T giúp sức tích cực khi nghe N hô “Đuổi theo” liền điều khiển xe mô tô phóng lên vỉa hè, bám sát anh M tạo điều kiện thuận lợi cho N đâm anh M và chờ N tẩu thoát. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thừa nhận nếu không có sự giúp đỡ của T thì N không thực hiện được hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo nghiêm và tương xứng với hành vi phạm tội mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Huỳnh Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại các phiên tòa sơ, phúc thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Mặc dù người bị hại anh Trần Đình M không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường cho anh M 5.000.000 đồng; người bị hại anh M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, vợ bị cáo đã ly hôn và đang nuôi con nhỏ; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 và Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử dưới khung hình phạt là đúng pháp luật Xã hội chủ nghĩa. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo xuất trình chứng cứ mới, đó là: Ông nội, ông ngoại, cha và chú của bị cáo đều được tặng Huân, Huy chương kháng chiến chống thực dân Pháp, thực dân M nhưng đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, mức án 07 năm tù mà Tòa cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là mức khởi điểm của khung hình phạt liền kề. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn T. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm hình sự số 73/2021/HS-ST ngày 24-9-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Tuyên Xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T (B) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10-12-2021./

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án, lưu trữ (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thúy Cầu